



## Sản phẩm chống thấm gốc xi măng chuyên dùng cho CÔNG TRÌNH NGẦM và HỒ BƠI

- Chịu được áp lực nước tới độ sâu **50m**
- Chịu được cả áp lực nước từ **bên trong lẫn bên ngoài**
- Kháng được **nước cứng** (có nhiều muối vô cơ) và **nước có chứa clo**
- Không độc hại, thân thiện với môi trường
- Thi công dễ dàng bằng bay hoặc chổi
- Đạt tiêu chuẩn Low VOCs – an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng

### QUY CÁCH VÀ BẢO QUẢN

|                                 |  |
|---------------------------------|--|
| <b>Bao bì:</b>                  | 5 kg và 20 kg/bao  |
| <b>Màu sắc:</b>                 | Màu Xám  |
| <b>Hạn sử dụng và bảo quản:</b> | Trong vòng 1 năm kể từ ngày sản xuất trong điều kiện còn nguyên bao bì và lưu trữ ở khu vực khô ráo, thoáng khí.<br><br>Nếu bao bì đã mở, phải bảo quản bằng cách cột kín và để ở khu vực khô ráo, thoáng khí và cần kiểm tra trước khi sử dụng. |

**Ứng dụng:** Lũ tường cho khu vực hồ bơi trên mặt đất khi chịu áp lực nước lớn

Cho công trình ngầm như vách tầng hầm, hồ thang máy, giếng nước, bể nước

Cho bề mặt xi măng, tường gạch nhẹ

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

| Chỉ tiêu             | weberdry tex  |
|----------------------|---|
| Khả năng chống thấm  | Không rò rỉ ở áp lực nước sâu 50 m  |
| Định mức trung bình* | ~5 kg/ 1,3 m <sup>2</sup> (2 lớp phủ)<br>~20 kg/ 5 m <sup>2</sup> (2 lớp phủ) |
| Khối lượng riêng     | ~ 1,35 g/cm <sup>3</sup>  |
| Độ bám dính bê tông  | 1,48 N/mm <sup>2</sup>  |

\*Định mức mang tính tham khảo.

Định mức thực tế phụ thuộc vào loại bề mặt, độ phẳng bề mặt và độ dày mong muốn của lớp chống thấm.

### CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG\*

| Sự chống thấm nước  | DIN 1048            | Không rò rỉ ở áp suất nước 5 bars |
|---|---------------------|-----------------------------------|
| Cường độ bám dính khi kéo                                       | EN 14891 A.6.2:2007 | 1,58 N/mm <sup>2</sup>            |
| Cường độ bám dính khi kéo sau khi ngâm nước                     | EN 14891 A.6.5:2007 | 1,03 N/mm <sup>2</sup>            |
| Cường độ bám dính khi kéo sau khi tiếp xúc với nước có chứa clo | EN 14891 A.6.9:2007 | 1,38 N/mm <sup>2</sup>            |
| Cường độ bám dính khi kéo sau khi tiếp xúc với nước cứng        | EN 14891 A.6.7:2007 | 1,22 N/mm <sup>2</sup>            |

\*Lưu ý: Kết quả trên mang tính thực nghiệm tại phòng Lab và có thể sẽ sai khác do điều kiện và cách thức thi công khác nhau tại công trường.

## CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

### CHUẨN BỊ BỀ MẶT

- Bề mặt phải khô, cứng, bằng phẳng và được làm sạch đến khi không còn vết dầu mỡ hay bất kỳ bụi bẩn.
- Đối với bề mặt là lớp vữa mới tô hoặc mới trát, nên được để khô cứng hoàn toàn với thời gian trung bình là 7 ngày cho mỗi lớp có chiều dày 1 cm.
- Làm ẩm bề mặt với nước sạch đến khi bão hòa (bề mặt ướt nhưng không đọng nước)

### CHUẨN BỊ DỤNG CỤ



Chổi quét vữa chống thấm



Bay răng cưa U9



Bay trát vữa

### CHUẨN BỊ SẢN PHẨM

- Cho nước sạch vào trong xô
- Từ từ cho weberdry tex (loại 20kg) theo tỷ lệ:
  - Nước: vữa là 1 : 4 (theo khối lượng)
  - Nước: vữa là 1 : 3 (theo thể tích)
- Khuấy bằng máy với tốc độ chậm (500 rpm) hoặc trộn đều bằng tay cho đến khi hỗn hợp đồng nhất, không có phần bị vón cục.
- Sau khi khuấy xong, để hỗn hợp từ 3-4 phút cho các thành phần hóa học phản ứng với nhau hoàn toàn

## PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

- Dán băng lưới gia cường độ có tính đàn hồi webertape BE14 vào khớp, mối nối, các nơi tiếp giáp giữa tường và sàn bằng lớp weberdry tex. Đảm bảo không có bong bóng khí bên dưới.
- Có 2 phương pháp thi công: thi công bằng chổi hoặc bằng bay



### 1. Thi công bằng chổi quét vữa chống thấm:

- Quét lớp weberdry tex thứ nhất lên bề mặt với định mức 1.5-2 kg/m<sup>2</sup>, nên sử dụng chổi cứng, mịn để dễ quét.
- Giữ cho lớp thứ nhất khô trong thời gian từ 6 đến 12 giờ trước khi quét lớp thứ 2.
- Làm ẩm lại lớp phủ bề mặt đầu tiên và quét lớp phủ thứ 2 vuông góc với định mức 1.5-2 kg/m<sup>2</sup>. Độ dày yêu cầu của cả hai lớp phủ nên là 2-3 mm.



### 2. Thi công bằng bay răng cưa U9:

- Quét 1 lớp mỏng weberdry tex để che phủ các lỗ hổng, vết nứt trên bề mặt
- Để lớp thứ nhất khô, có thể kiểm tra bằng cách dùng tay chạm vào bề mặt
- Quét lớp thứ hai bằng bay răng cưa U9, sau đó làm phẳng bề mặt cho đến khi đạt bề dày tối thiểu 2 mm.



### Yêu cầu kỹ thuật

- Thời gian sử dụng sau khi trộn: 60 phút
- Thời gian trước khi thi công lớp thứ hai: 6-12 giờ sau khi áp dụng lớp đầu tiên
- Thời gian chờ trước khi ốp lát các lớp phủ khác: 24 giờ
- Đối với hồ bới, thời gian chờ trước khi ốp lát các lớp phủ khác: 4-7 ngày
- Độ dày khuyến nghị: ít nhất 2 mm và tổng độ dày không quá 5 mm

### Khuyến nghị sử dụng

- Nhiệt độ thi công: + 5°C đến + 45°C
- Không nên sử dụng trên bề mặt quá lạnh
- Hạn chế sử dụng vữa chống thấm khi có ánh sáng mặt trời trực tiếp

## LƯU Ý

- Đối với những chỗ thấm nước thì cần đục lỗ thoát nước trên kết cấu nền, sử dụng vòi phun vữa xây dựng vào bít lỗ và sau đó dùng sản phẩm chống thấm weber.
- Lớp phủ thứ 2 có thể dùng để phủ sơn.
- Hạn chế thi công trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời hoặc trên bề mặt quá nóng hoặc quá lạnh.
- Đối với bồn chứa nước, nên rửa lại bằng nước sạch trước khi sử dụng.
- Rửa sạch dụng cụ sau khi sử dụng.

## THÔNG TIN AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE

- Thành phần có chứa acrylic nên có thể gây dị ứng khi tiếp xúc.
- Vữa ướt sẽ gây viêm da, rát hoặc bỏng. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da hoặc mắt.
- Khi bị dính vào mắt nên rửa với nhiều nước sạch và đến gặp bác sĩ ngay.
- Để xa tầm với trẻ em.
- Tham khảo thêm các tài liệu về an toàn lao động.